

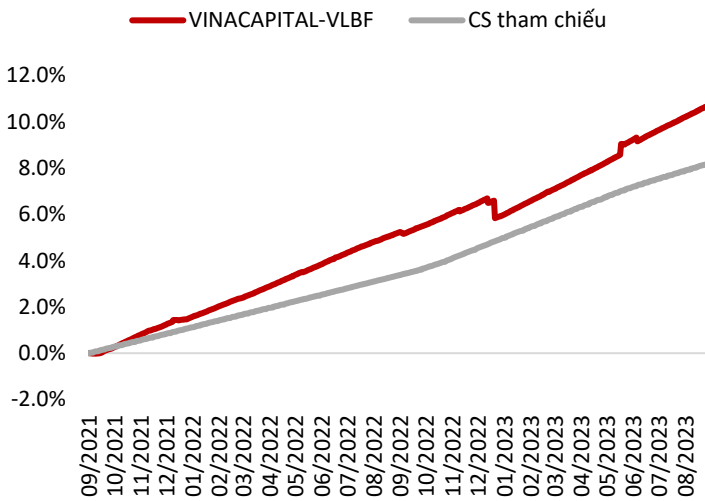
VINACAPITAL-VLBF

Chiến lược đầu tư

Quỹ VINACAPITAL-VLBF đầu tư chủ yếu các tài sản có thu nhập cố định có thanh khoản và chất lượng tín dụng tốt nhằm đem lại lợi nhuận rất ổn định với tiện ích thanh khoản hằng ngày.

Quỹ VINACAPITAL-VLBF có mức độ rủi ro thấp, phù hợp với các nhà đầu tư tìm kiếm kênh đầu tư an toàn ngắn hạn hoặc trung hạn với mức lợi nhuận mục tiêu cao hơn lãi suất tiết kiệm ngắn hạn. Lợi nhuận kỳ vọng của quỹ là từ 4,5 - 5,0% mỗi năm.

Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập

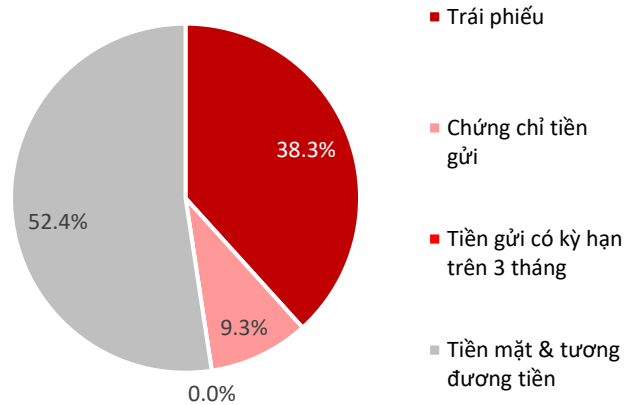


Hiệu suất đầu tư của quỹ VINACAPITAL-VLBF

	VINACAPITAL-VLBF	CSTC
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	57.9	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	11,064.5	
Lợi nhuận tháng 08/2023 (%)	0.5	0.3
Lợi nhuận từ đầu năm 2023 (%)	4.5	3.3

(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Phân bổ tài sản



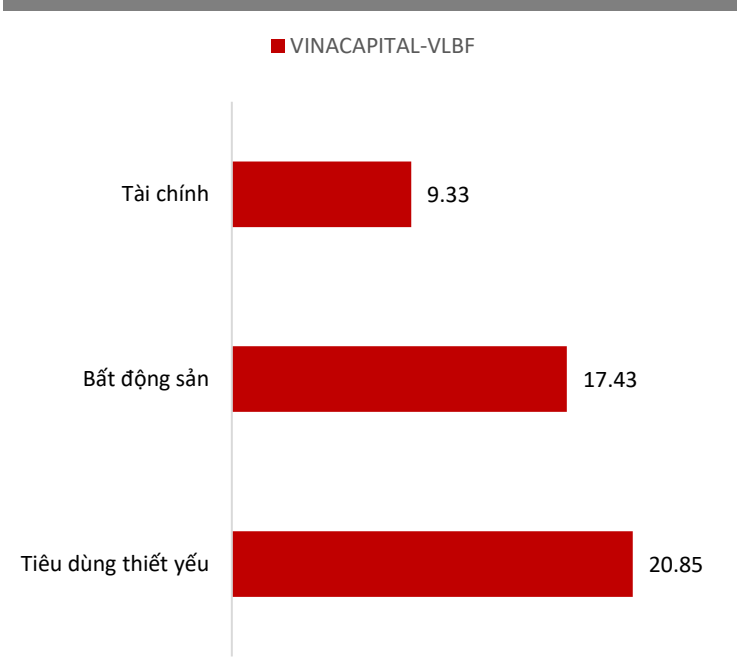
Thông tin Quỹ

Ngày thành lập	7/9/2021
Phí quản lý	0.9%/năm
Phí phát hành	0.0%
Phí mua lại	0.0%
Mức đầu tư tối thiểu	0 VNĐ
Thuế thu nhập cá nhân	<=45 ngày: 0.1%; >45 ngày: 0%
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	BIDV
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hằng ngày, Từ thứ Hai đến thứ Sáu
Chỉ số tham chiếu (CSTC)	Bình quân lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 3 tháng thanh toán lãi cuối kỳ của 4 ngân hàng gồm Vietcombank, BIDV, VietinBank và Agribank.

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: [irwm@vinacapital.com](mailto:irwm@vinacapital.com)

Tel: +84 28 38 27 85 35

Phân bổ theo ngành



Danh mục đầu tư lớn

Mã	Tên Tổ chức phát hành	Tỉ trọng (%)	Lợi suất (%)	Chu kỳ đáo hạn (năm)
BAF	CTCP Nông Nghiệp BAF Việt Nam	17.3	10.4	1.7
TN1	CTCP TMDV TNS Holdings	13.8	4.8	1.4
FE CREDIT	FE CREDIT	9.3	6.9	0.9
VIC	Tập Đoàn Vingroup - CTCP	3.6	8.1	0.5
SBT	CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa	3.5	10.6	0.4

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VLBF

Sản lượng sản xuất và xuất khẩu của Việt Nam đã có đà hồi phục trong tháng 8, với số lượng đơn đặt hàng tăng lần đầu tiên sau sáu tháng. Đơn đặt hàng tăng cũng thúc đẩy hoạt động mua vật tư đầu vào sản xuất tăng mạnh nhất trong gần một năm, giúp nâng chỉ số PMI của Việt Nam từ 48,7 trong tháng 7 lên 50,5 trong tháng 8 - đây là lần đầu tiên chỉ số PMI của Việt Nam vượt trên ngưỡng 50 trong sáu tháng. Như đã thảo luận trước đây, chúng tôi ước tính tồn kho các sản phẩm “Sản xuất tại Việt Nam” ở Mỹ hiện gần như không thay đổi so với cùng kỳ năm trước. Nói cách khác, việc xả hàng tồn kho của một số nhà bán lẻ lớn của Mỹ như Walmart và Target hiện sắp kết thúc theo nhiều dữ liệu gần đây; điều này giúp giải thích cho sự gia tăng nêu trên về số lượng đơn đặt hàng nhà máy trong tháng 8, và do đó xuất khẩu của Việt Nam đạt khoảng 8% tăng trưởng so với tháng trước.

Hoạt động mua hàng đó cũng giải thích tại sao nhập khẩu của Việt Nam tăng gần 6% so với tháng trước trong tháng 8 – hầu hết nhập khẩu là nguyên liệu sản xuất được các công ty FDI sử dụng. Hơn nữa, nhập khẩu tăng so với tháng trước trong tháng thứ tư liên tiếp, đây là chỉ báo mạnh mẽ cho thấy hoạt động sản xuất có khả năng tiếp tục tăng trưởng. Bên cạnh đó, nhập khẩu của Việt Nam đã giảm với tốc độ nhanh hơn nhiều so với cùng kỳ trong 8 tháng đầu năm 2023 (xuống còn 207,5 tỷ USD), so với mức giảm 10% so với cùng kỳ nêu trên trong xuất khẩu, điều này giải thích tại sao thặng dư thương mại của Việt Nam tăng từ 2% GDP trong 8 tháng đầu năm 2022 lên mức khổng lồ 7%/GDP trong 8 tháng năm 2023, đạt mức cao kỷ lục 20 tỷ USD. Cùng với mức giải ngân FDI tăng 1% so với cùng kỳ lên 13 tỷ USD trong 8 tháng đầu năm 2023, đã giúp giảm bớt áp lực giảm giá đáng kể đối với đồng VN do giá trị của đồng Đô la Mỹ tăng khiêm tốn.

Lạm phát CPI tăng từ 2% so với cùng kỳ trong tháng 7 lên 3% trong tháng 8 và có vẻ sẽ tăng lên 4-5% vào cuối năm 2023. Lạm phát tăng trong tháng 8 là do giá xăng dầu bán lẻ tăng 9% so với tháng trước, điều này ít nhiều theo giá thế giới. Tuy nhiên, ngay cả với mức tăng lớn đó, giá xăng tại trạm xăng về cơ bản vẫn không thay đổi so với cùng kỳ năm trước. Với những diễn biến gần đây như việc cắt giảm sản lượng dầu của OPEC+, chúng tôi kỳ vọng giá xăng bán lẻ sẽ tăng khoảng 10% so với cùng kỳ năm trước vào cuối năm 2023, điều này sẽ làm tăng thêm ~1% điểm vào tỷ lệ lạm phát chung của cả nước.

Trong tháng 8 2023, thị trường trái phiếu doanh nghiệp đã được cải thiện mạnh mẽ với tốc độ tăng trưởng đạt 31,2% so với cùng kỳ năm trước, tổng giá trị phát hành đạt 29,9 nghìn tỷ với tổng 27 đợt phát hành riêng lẻ, động lực tăng trưởng toàn ngành vẫn đến từ ngân hàng và bất động sản. Trong đó, Ngân hàng chiếm tỷ trọng 58,2% khi giá trị phát hành đạt 17,4 nghìn tỷ với kỳ hạn và lãi suất trung bình đạt lần lượt 4,2 năm và 7%. Trong khi đó, ngành bất động sản cũng đã hồi phục trở lại khi tổng giá trị phát hành đạt 10,8 nghìn tỷ, tăng hơn hai lần so với cùng kỳ năm trước (3,2 nghìn tỷ). Cụ thể, kỳ hạn phát hành trung bình của ngành BĐS đạt khoảng 2,1 năm, tuy nhiên lãi suất ở mức tương đối cao khi trung bình đạt 12%.

Thông tin quan trọng

Những thông tin trong đây do Công ty cổ phần quản lý Quỹ VinaCapital (“Công ty”) soạn thảo và có thể được cập nhật, hoàn chỉnh, sửa đổi, điều chỉnh và xác nhận thêm mà không cần phải thông báo.

Thông tin không cấu thành hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc ga găm mua hoặc đăng ký mua bất kỳ cổ phiếu nào cũng như không tạo thành cơ sở hoặc liên quan đến hoặc hành động như là sự thuyết phục tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước lượng hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ xác nhận hoặc cập nhật những thông tin trong tương lai nếu sự ước lượng hoặc ý kiến về tình huống hoặc quản lý thay đổi.